TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 154/2019/QĐST-HNGĐ	*TP Thái Bình, ngày 18 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

Căn cứ các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 127/2019/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Bùi Đình T, sinh năm 1985

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Số nhà 256, đường L, Tổ 7, phường K, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Chị Nguyễn Thị Minh P, sinh năm 1987

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Số nhà 256, đường L, Tổ 7, phường K, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Bùi Đình T và chị Nguyễn Thị Minh P yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Xét anh T và chị P kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 22/11/2011 tại Ủy ban nhân dân phường K, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình là hôn nhân hợp pháp, ngày 10/7/2019 Tòa án đã tiến hành hòa giải để anh T, chị P về đoàn tụ nhưng không thành, vì vậy Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Bùi Đình T và chị Nguyễn Thị Minh P.

[2] Về con chung: Anh Bùi Đình T và chị Nguyễn Thị Minh P có hai con chung là Bùi Nhã U, sinh ngày 27/9/2013 và con Bùi Đức Th, sinh ngày 15/4/2015. Ly hôn, anh T và chị P thỏa thuận: Anh T trực tiếp nuôi dạy con Bùi

Đức Th, chị P trực tiếp nuôi dạy con Bùi Nhã U, không ai phải cấp dưỡng cho con. Xét sự thỏa thuận của anh chị không trái pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

[3] Về tài sản: Anh Bùi Đình T và chị Nguyễn Thị Minh P thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết. Việc không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản là do các đương sự tự nguyện, không bị đe dọa hay ép buộc, không trái đạo đức xã hội, đúng các quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Đình T và chị Nguyễn Thị Minh P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Đình T trực tiếp nuôi dạy con Bùi Đức Th, sinh ngày 15/4/2015; chị Nguyễn Thị Minh P trực tiếp nuôi dạy con Bùi Nhã U, sinh ngày 27/9/2013, không ai phải cấp dưỡng cho con

Anh Bùi Đình T và chị Nguyễn Thị Minh P có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Anh T, chị P có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

- Về tài sản: Anh Bùi Đình T và chị Nguyễn Thị Minh P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Bùi Đình T và chị Nguyễn Thị Minh P mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh T và chị P đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình ngày 10/7/2019, biên lai thu số 0009920 sang thi hành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp Thái Bình;
- UBND K. Tp. Thái Bình;
(số ĐK: 118 ngày 22/11/2011)
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền